

Bài báo nghiên cứu

**TIỂU THUYẾT GIA ĐÌNH BÉ MỌN CỦA DẠ NGÂN
TỪ GÓC NHÌN NỮ QUYỀN****Ngô Thị Kiều Oanh**

Trường Đại học Thủ Dầu Một, Việt Nam

Tác giả liên hệ: Ngô Thị Kiều Oanh – Email: ngothikieuoanh87@gmail.com

Ngày nhận bài: 04-8-2021; ngày nhận bài sửa: 12-9-2021; ngày duyệt đăng: 20-10-2021

TÓM TẮT

Dạ Ngân là nhà văn nữ có nhiều đóng góp cho sự đổi mới văn học từ sau năm 1986. Tác giả đã rất thành công với những trang viết về đề tài gia đình và phụ nữ. Nhà văn tập trung khai thác hình ảnh người phụ nữ từ góc nhìn nữ quyền. Bài viết phân tích tiểu thuyết Gia đình bé mọn của Dạ Ngân dưới góc nhìn nữ quyền. Để làm rõ đặc điểm nữ quyền trong tác phẩm, bài viết chủ yếu phân tích ba khía cạnh: (1) Tiếng nói kháng cự về cuộc hôn nhân do chiến tranh thu xếp, (2) Tiếng nói đấu tranh đòi quyền hạnh phúc cá nhân, và (3) Tiếng nói bản năng giải phóng người phụ nữ.

Từ khóa: Dạ Ngân; lí thuyết nữ quyền, tiểu thuyết Gia đình bé mọn; văn học Việt Nam hiện đại; tiểu thuyết

1. Đặt vấn đề

Dạ Ngân là một trong số những nhà văn có nhiều đóng góp cho công cuộc hiện đại hóa thể loại tiểu thuyết Việt Nam nói chung và tiểu thuyết Nam Bộ nói riêng. Với sự nỗ lực tìm lại tiếng nói bản thể của người phụ nữ, Dạ Ngân đã xây dựng hình ảnh nhân vật từ góc nhìn nữ quyền để họ được nói, được thổ lộ, được phơi bày những bi kịch trong chính không gian gia đình và không gian xã hội. Tinh thần nữ quyền của Dạ Ngân không đơn thuần chỉ là sự đấu tranh đòi quyền bình đẳng cho nữ giới, mà còn mở ra cơ hội cho họ tự quyết định số phận của mình. Đóng góp của Dạ Ngân trong những trang viết về người phụ nữ là họ được quyền chấm dứt mối quan hệ hôn nhân tẻ nhạt và rẽ hướng cuộc đời theo tiếng gọi của tình yêu. Có thể nói, nhân vật nữ đã trở thành nhân vật trung tâm để nhà văn phản ánh những góc khuất của số phận mà bao đời nay họ phải nhẫn nhục, cam chịu. Đó chính là giá trị nhân văn mà tinh thần nữ quyền mang lại cho người phụ nữ.

2. Giải quyết vấn đề

Kể từ công cuộc đổi mới văn học sau năm 1986, văn học đã có sự chuyển biến rõ rệt về quan niệm sáng tác. Các tác giả đã chú trọng nhiều hơn đến nhân vật là phụ nữ trong những câu chuyện văn chương. Cùng viết về hiện thực đời sống nhưng các tác giả tập

Cite this article as: Ngô Thị Kiều Oanh (2021). An analysis of the novel gia dinh be mon by Da Ngan from the feminist theory. *Ho Chi Minh City University of Education Journal of Science*, 18(10), 1757-1765.

trung nhiều hơn ở việc khai thác đời tư và thân phận người phụ nữ. Có thể nói, nhu cầu khẳng định tiếng nói nữ giới trong đời sống xã hội đã có ảnh hưởng đến văn học. Vì thế, các tác giả nữ đã “xuất hiện chống lại tình trạng bị tóa chiết tình cảm và bản năng, chống lại tình trạng phụ nữ bị đặt ở ngoại biên, bị lưu đày vào vùng thức tẩm tối” (Phung & Tran, 2016, p.178). Dạ Ngân là một trong những nữ nhà văn đã mạnh dạn đưa tiếng nói nữ quyền vào sáng tác của mình. Tiểu thuyết *Gia đình bé mọn* đã phản ánh những góc khuất trong bi kịch hôn nhân của người phụ nữ.

Từ các hướng tiếp cận về lí thuyết nữ quyền, chúng tôi vận dụng nghiên cứu tiểu thuyết *Gia đình bé mọn* ở những góc độ sau: (1) Tiếng nói kháng cự dòng tộc về “Cuộc hôn nhân do chiến tranh thu xếp”, (2) Tiếng nói thân phận – tiếng nói đấu tranh đòi quyền hạnh phúc cá nhân, và (3) Tiếng nói giải phóng nhu cầu bản năng của người phụ nữ.

2.1. Tiếng nói kháng cự dòng tộc về “Cuộc hôn nhân do chiến tranh thu xếp”

Chiến tranh và nỗi đau do chiến tranh để lại đã phác họa nên một bức tranh mang tính hiện thực về đời sống con người thời hậu chiến. Những con người bước ra từ cuộc chiến, có người đau nỗi đau của thân thể, có người đau nỗi đau về tinh thần, có người vì chiến tranh đưa đẩy mà sống một cuộc đời chẳng thể tìm được hạnh phúc. Trong ranh giới giữa sự sống và cái chết của chiến tranh, có nhiều cuộc hôn nhân đã được “kí kết” mà không dựa trên nền tảng của tình yêu. Đó phải chăng chỉ là sự đồng cảm trong tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”. Đó phải chăng chỉ là sự va chạm thân thể và nảy sinh những nhu cầu bản năng tức thời. Dạ Ngân đã thể hiện một góc nhìn khác về đề tài gia đình sau chiến tranh. Ở *Gia đình bé mọn*, tác giả khai thác bi kịch và sự đổ vỡ trong hôn nhân nhằm để giải phóng con người. Đã đến lúc người phụ nữ cần được giải phóng khỏi sự trói buộc của hôn nhân. Với tinh thần đó, Dạ Ngân đã xây dựng một nhân vật Tiệp đi ngược lại với những khuôn phép đạo đức truyền thống. Tiệp không cam chịu với cuộc hôn nhân thực tại và cố vùng vẫy để thoát khỏi tình trạng bức bối đó.

Văn hóa *phương Đông* vốn rất coi trọng ý nghĩa của gia đình. Gia đình là sự gắn kết mang tính trách nhiệm của hai cá thể nam và nữ. Dù cuộc hôn nhân đó có hạnh phúc hay không thì cả người vợ và người chồng đều phải cố gắng để giữ gìn mối quan hệ gia đình cho trọn vẹn. Chính từ quan niệm này mà Tiệp trong *Gia đình bé mọn* đã phải nhiều lần chống cự lại những quan niệm truyền thống của dòng tộc về hôn nhân. Trong gia đình của Tiệp, từ người lớn tới người nhỏ: cô Ràng, má, chị, anh Trường đều có cùng suy nghĩ là làm sao để giữ được thể diện gia đình. Má của Tiệp là mẫu người phụ nữ truyền thống. Sự chịu đựng của bà dường như đã ăn sâu vào máu thịt. Bà khuyên Tiệp rằng đời người đàn bà vốn là khổ, vậy nên cứ ráng chút rồi cũng sẽ qua hết một đời người: “Làm đàn bà con gái là phải chịu khổ, ráng khổ chút nữa rồi cũng hết đời thôi, con” (Da Ngân, 2006, p.94). Cô Ràng, nhân vật thay thế ba Tiệp làm thủ lĩnh gia đình thì liên tục tấn công Tiệp với những lời triết lí nhằm bảo vệ danh dự gia đình: “Ai biểu hồi mới cản ngăn gì con cũng không nghe, giờ củi nỏ hay củi mục gì thì cũng phải vì danh dự gia đình mà ráng chớ!”

(Da Ngan, 2006, p.22). Anh Trường thì: “Sao, nghe nói cô Tám tính bỏ chồng? Bình đứng núi này trông núi nọ ở đâu ra?” (Da Ngan, 2006, p.94). Còn chị Hoài thì: “Có chồng, ừ thì không vừa ý, không hòa hợp thì cũng hơn là không có” (Da Ngan, 2006, p.94). Chung quy lại, từng thành viên trong gia đình vẫn muốn Tiệp ngoan ngoãn làm một người vợ cam chịu, nhẫn nhịn để có thể che giấu sự mục ruỗng của cuộc hôn nhân không tình yêu.

Quá trình vươn lên khẳng định bản thân mình của nhân vật Tiệp gặp khá nhiều trở ngại. Cô đã phải nhiều lần đấu tranh nội tâm để có đủ lí lẽ thuyết phục dòng tộc về một cuộc hôn nhân không như ý. Trước sức ép của dòng tộc, Mỹ Tiệp – một nhà văn với những suy nghĩ mới về việc khẳng định bản thân, đơn thân độc mã chống lại rào cản từ phía dòng tộc dù đôi lúc cô bị lung lay ý chí bởi những dòng ý nghĩ của người thân. “Suốt ngày và đêm qua mưa dầm, những giọt mưa đang thưa dần trên cái máng xối bằng tôn ngoài đầu hè, riêng tiếng động ấy cũng đủ làm nàng mềm lòng và muốn đầu hàng, muốn từ bỏ mọi ước vọng của mình để hòa nhập với gia tộc” (Da Ngan, 2006, p.18). Những lúc thế này, hình ảnh về sự hi sinh của ba, về gia đình dường như lấn át suy nghĩ cô. Nhưng phút yếu lòng ấy nhanh chóng qua đi, Tiệp biết nếu mình muốn được là mình thì phải cố gắng vượt qua được:

Vòng vây của nàng là những bà góa, cô góa, má góa, chị góa, cô em út cũng góa, bốn bức tường gương mà nếu nàng soi vào thì nàng phải lập tức quên tuổi trẻ và khát vọng của mình đi để nhớ rằng không thể so sánh nỗi bất hạnh nào với nỗi bất hạnh của những người góa bụa. (Da Ngan, 2006, p.22)

Tiệp đã gạt bỏ hết những lời khuyên can ròi răn đe của gia đình và kiên quyết giữ quyết định của mình, vì với nàng, hôn nhân giờ đây chỉ là sự che đậy cho những điều không hòa hợp bên trong. Tiệp sẵn sàng đứng lên đòi tự do, đòi hạnh phúc cho bản thân mình. Tiệp muốn được là chính mình nên cho dù có phải chống chọi với những điều tiếng thế nào nàng cũng không ái ngại. Nhưng điều làm nàng nao núng tinh thần là lá thư từ mặt Tiệp của gia đình. Nàng đau đớn khi trong cuộc họp, Hai Khâm đã đánh động vào tâm can nàng bằng những lời lẽ:

Nhưng đã có ai trong chúng ta bị gia tộc làm đơn gửi lên Tỉnh ủy xin từ mặt mình chưa? Chắc là chưa, chưa có ai trong cái tỉnh này, trong cái nước này, trong cái thời đại này bị gia tộc từ bỏ theo cách này, chưa ai! (Da Ngan, 2006, p.193).

Gia đình là nơi mà Tiệp cảm thấy yên ấm dù phần nhiều đều không tán đồng cho cách sống của Tiệp. Nhưng điều mà Tiệp không ngờ là cô Ràng đã cụ thể hóa những lời răn đe thành một lá thư từ cháu. Đằng sau những hành động này có lẽ chỉ Tiệp hiểu. Vì bảo vệ danh dự cho gia đình mà cô Ràng đã đoạn tình máu mủ. Sau cuộc họp kiểm điểm,

Nàng chạy lên cầu thang nằm sấp xuống giường không khóc được nhưng người ngợm rã rời như vừa được tháo trên giá treo cổ xuống để chờ tòa án bỏ sung tội danh mới. Đó là tội danh có thể làm nàng đau đớn, xấu hổ nhất, hơn cả tà dâm, ngoại tình, giựt chồng, đánh cắp hạnh phúc người khác... cái tội bị cô Ràng xử trảm, cái tội bị gia tộc ruồng bỏ, mà không có gia tộc thì không có người Việt Nam nào yên ổn với lương tâm cả. (Da Ngan, 2006, p.194)

Tiếp muốn có sự tự do thì cô phải trải qua sự đấu tranh để chống lại những quan niệm cổ hủ, truyền thống từ phía dòng tộc. Cái giá mà Tiếp phải trả để làm lại cuộc đời mới là sự chịu đựng những điều tiếng, những dư luận nặng nề oằn nặng lên vai cô. Nhưng đến cuối cùng, Tiếp vẫn thể hiện được bản lĩnh của người phụ nữ đã ném trải đủ những dư vị đắng cay từ cuộc chiến đến khi hòa bình lập lại, từ sự va chạm của bản năng đến cuộc hôn nhân không có hạnh phúc. Tiếp chấp nhận dần thân vào một cuộc đời mới nhiều sóng gió. Ở đó, Tiếp được sống, được yêu, được là chính mình.

2.2. *Tiếng nói thân phận – tiếng nói đấu tranh đòi quyền hạnh phúc cá nhân*

Từ bao đời nay, nữ giới vốn yếu thế so với nam giới. Văn học dân gian đã có nhiều những hình ảnh về thân phận cô cút, lẻ loi của người phụ nữ: “Cái cò lặn lội bờ sông/ Gánh gạo đưa chồng tiếng khóc nỉ non” hay như chùy ca dao “*Thân em*” gọi lên bao nỗi niềm của người phụ nữ sống trong xã hội xưa “*Thân em như trái bần trôi*”, “*Thân em như hạt mưa sa*”... Mỗi hình ảnh trong ca dao có sức gợi và tả rất thực về thân phận lẻ loi, cơ cực của người phụ nữ. Đến văn học trung đại, xã hội phong kiến với quan niệm trọng nam khinh nữ đã tạo nên những định kiến khắt khe đối với người phụ nữ. Họ phải phục tùng người đàn ông trong gia đình. Khi còn nhỏ thì phục tùng cha, lấy chồng thì phải phục tùng chồng, người phụ nữ không được can thiệp đến chuyện quốc gia đại sự và dường như tiếng nói của họ cũng dần bị mất đi trong đời sống gia đình. Đến văn học hiện đại, với quan niệm mang đến một diện mạo mới cho văn chương, các tác giả đã không đi theo lối mòn mà lựa chọn thay đổi cả về tư tưởng lẫn phong cách sáng tác. Đặc biệt, các tác giả nữ đã mạnh dạn tìm tòi hướng đi mới cho văn chương với những trang viết về thân phận người phụ nữ. Nhà văn Dạ Ngân đã tái hiện lại bi kịch hôn nhân gia đình thời hậu chiến. Không chỉ dừng lại ở việc phản ánh hiện thực mà còn trao cho nhân vật nữ của mình quyền được phản kháng, quyền được vùng lên chống lại những bi kịch ấy.

Lối sống thực dụng của Tuyên đã thôi thúc Tiếp đi tìm lại cuộc đời của chính mình. Hôn nhân là sự gắn kết của hai người khác giới trên cơ sở của sự tôn trọng và yêu thương. Hôn nhân của Tiếp không có được hai yếu tố đó. Tiếp chưa hề có được hạnh phúc trọn vẹn. Tình trạng hôn nhân của Tiếp và Tuyên chỉ là sự gắng gượng bề ngoài để khóa lấp búa rìu dư luận. Ngoài sự rung cảm lần đầu tiên lúc hai người gặp nhau ở Cù, ngoài sự va chạm thân thể của hai con người bản năng thì Tiếp dường như không còn cảm xúc với Tuyên. Tiếp nhiều lần bất mãn và không thể hòa hợp được với cách sống của Tuyên. Tuyên chỉ quan tâm đến kinh tế và chưa hề thể hiện tình cảm với con:

Thâm tâm nàng muốn hét to hơn, nhiều lời gay gắt hơn vì nàng thấy Tuyên quá lạnh xẵng với hai con heo nhà. Chồng nàng ít khi giỡn với con, chưa bao giờ anh ta tung Vĩnh Chuyên lên hay để nó ngồi trên vai như những người đàn ông sung sướng với con trai, trong khi đó anh lại rất thích sấm sắn với lũ heo vì nó đem lại niềm vui thực tế. (Da Ngân, 2006, p.78)

Sự vô tâm của Tuyên trước những biến cố của Tiếp chính là giọt nước làm tràn li. Tiếp và Tuyên là do chiến tranh đưa đẩy. Cả hai chưa hiểu hết về nhau nên chỉ có thể là hai mảnh ghép không thể khớp nhau. Chính vì vậy mà đời sống vợ chồng rời rạc, lạc lõng, thiếu sự gắn kết. Trước những sự kiện quan trọng của đời Tiếp, những lúc Tiếp gặp khó

khăn nhất, lúc Tiệp cần Tuyên bên cạnh cổ vũ, động viên tinh thần và săn sóc mình như biết bao cặp vợ chồng khác thì Tuyên đều không có mặt. Tuyên không bận rộn công việc đến mức không thể thu xếp thời gian bên vợ mà dường như Tuyên “thụ động quen rồi”. Có lần, Tuyên chở Tiệp đến bệnh viện để giải quyết bào thai vì vỡ kế hoạch. Tuyên không may mắn động viên, an ủi Tiệp và chỉ “thả vợ xuống công, như mọi ngày, Tuyên không bày tỏ những cử chỉ thích hợp nào. Tiệp không xác định chồng mình thuộc loại vô tâm, vô nhân tính hay thuần túy kém cỏi khoa mồm miệng và bày tỏ” (Da Ngan, 2006, p.49). Khi Tiệp phải đối mặt với những cơn đau thấu trời trong phòng nạo hút và cả sự tủi thân sau khi nằm ở phòng lưu thì Tuyên cũng không hề xuất hiện. Tiệp ném đủ cảm giác cay đắng cho thân phận mình. “Lần thứ hai rồi lần thứ ba” lần nào Tiệp cũng coi cút một mình ứng phó mọi việc. Tuyên chỉ chở vợ đến cổng bệnh viện là xong trách nhiệm của một người chồng. Tiệp phải tự “chiến đấu với mọi công đoạn”, tự vực dậy mình sau những đau đớn, đói khát trong khi “không lần nào Tuyên đi vắng, cơ quan anh cũng chưa di dời, bệnh viện Tỉnh vẫn nằm trên trục đường cơ quan Tuyên giáo Tỉnh với nhà của anh.” (Da Ngan, 2006, p.51). Những câu chuyện như vậy ảnh hưởng khá nhiều đến tình cảm của hai vợ chồng, dù không nói ra nhưng Tiệp biết mình buồn và âm ức trước sự vô tâm của chồng.

Tuyên thờ ơ, lạnh nhạt trong đời sống vợ chồng khiến Tiệp ngày càng ngả lòng về tình yêu với Đinh. Có thể thấy, cuộc sống hôn nhân của Tiệp khá tẻ nhạt. “Hạnh phúc gia đình chỉ thật sự bền vững khi có sự kết hợp hài hòa giữa tâm hồn và thể xác, thiếu đi một trong hai yếu tố đó thì cuộc sống gia đình sẽ tan vỡ là điều dễ hiểu” (Nguyen, 2016, p.93). Đời sống thường ngày, Tuyên và Tiệp đã không tìm được tiếng nói chung. Đến sự đồng điệu, hòa nhịp về đời sống vợ chồng, cả hai cũng không có. Ngay cả chuyện quan hệ vợ chồng cũng chỉ qua loa mà không hề có cảm xúc. Tiệp vẫn có những khát khao bản năng với sự mong trớn, âu yếm của vợ chồng, nhưng với Tuyên, Tuyên chỉ cần thực hiện nghĩa vụ làm chồng, không hơn không kém:

Tuyên không có nhu cầu ngắm vuốt nàng, không cảm thấy vương vীu khi giữa hai người là chiếc áo của nàng, mãi mãi như thế, nàng chưa bao giờ là Eva trước mặt chồng, mãi mãi một cảm giác rất chán chường, rất nhanh nhưng rất chán. (Da Ngan, 2006, p.155)

Tiệp là người chủ động chấm dứt những bi kịch trong hôn nhân của mình. “Hồi mới cưới, con tim nàng không chịu rung động, nó cứ lên tiếng rằng đây không phải người đàn ông của mình, đây là cuộc xô đẩy của chiến tranh, của bom đạn giặc giã nước lụt bụi cây sập xuống” (Da Ngan, 2006, p.42). Tiệp đã phải cố gắng để trải qua những ngày tháng chán chường trong ngôi nhà không hề có niềm vui. Với một người có tính cách như Tiệp, dù phải chung đụng với nhau bao lâu nữa thì cũng không thể có được sự hòa hợp của hai con người. Hôn nhân đã đi vào ngõ cụt. Tiệp chủ động trong việc định đoạt cuộc đời mình. Không còn là hình ảnh của người phụ nữ trung đại vốn chịu thiệt thòi so với nam giới “Rằng tôi chút phận đàn bà”. “Phận đàn bà” như Tiệp đã ném trải đủ những cay đắng của đời sống vợ chồng. Đã đến lúc Tiệp ngửa ván bài hôn nhân với Tuyên một cách quyết đoán và có phần nóng vội.

Tôi với anh bị chiến tranh đưa đẩy, tôi thấy không nên kéo dài cuộc hôn nhân không có tình yêu này! Mà đã khi nào anh nghĩ tôi âm thầm có người khác không?; Tôi với anh khác nhau như nước với lửa, như chó với mèo. Nếu anh gặp người khác, anh sống bình yên hơn, chừng đó chắc anh cảm động vì tôi giải phóng cho anh mà còn bảo bọc con cái anh nữa. (Da Ngan, 2006, p.32).

Những cuộc đối thoại và đối đầu của Tiệp với chồng để làm cho ra lẽ về chuyện gia đình đã làm cho Tiệp thật khác so với những nhân vật nữ trong văn học. Có thể nói: “Những khát khao hạnh phúc của Tiệp đều là kết quả của sự ý thức sâu sắc về cá nhân, sự thức tỉnh cá nhân. Tiệp không cam chịu số phận, nàng sẵn sàng đi tìm hạnh phúc khi thấy cuộc hôn nhân hiện tại của mình thất bại” (Nguyen, 2016, p.94-95). Chính vì vậy, nhân vật Tiệp trong *Gia đình bé mọn* đã nhìn nhận lại cuộc hôn nhân của mình với Tuyên. Tiệp từ trong bức bối đã có sự cảm nhận về người chồng của mình để rồi không ai khác, chính cô là người đề nghị về sự kết thúc sau những năm tháng sống chung với Tuyên. Phiên tòa xử li hôn của Tuyên và Tiệp diễn ra vào một chiều cuối năm đượm buồn. Tiệp đã được “chia tay với thời gian, chia tay với một quãng đời, chia tay với một con người dù người đó không thể biến thành bạn như lí thuyết thông thường được” (Da Ngan, 2006, p.218).

Những ám ức, những thất vọng, những xa cách lâu dần đã đẩy cuộc hôn nhân của Tuyên và Tiệp vào ngõ cụt không gì cứu vãn được. Tiệp suy nghĩ “hai mươi tám tuổi người ta mới bắt đầu, sao nàng không thể bắt đầu lại?” (Da Ngan, 2006, p.83). Và rồi, Tiệp chủ động đề cập vấn đề li hôn. Dạ Ngân đã để cho Tiệp tự nhận thức hoàn cảnh thực tại, tự ý thức về tình trạng hôn nhân không có tình yêu để rồi từ đó thôi thúc Tiệp tự giải phóng cuộc đời mình bằng mối quan hệ ngoài hôn nhân với Đính. Thông qua hành động của Tiệp, nhà văn muốn hướng đến việc giải phóng những quan niệm cổ hủ về sự nhẫn nhịn, cam chịu trong hôn nhân.

Những ám ức trong Tiệp ngày một lớn dần và đã thôi thúc cô lựa chọn cuộc sống tự do. Tiệp quyết định li thân với chồng và dọn ra ở khu nhà tập thể trong sự thiếu thốn về vật chất. Nhưng thiếu thốn đó có là gì khi cô được thoải mái về đời sống tinh thần. Mười một năm Tiệp bị giam lỏng trong mối quan hệ với Tuyên. Khoảng thời gian đó, cô đã trải qua bao nhiêu thăng trầm của cuộc đời. Có hạnh phúc trong tình yêu với Đính, có tủi thân trong sự suy nghĩ giữa chính danh và không chính danh, có đắn đo trong lựa chọn giữa con và gia đình mới, có sự buồn tủi vì sự từ bỏ của dòng tộc, Tiệp ném trái tất thấy những điều đó để có được tình yêu của cuộc đời mình. Văn học trước đây chưa có nhiều những kiểu nhân vật nữ nổi loạn phá vỡ sự ràng buộc của hôn nhân để rồi sau đó đường hoàng bước vào một cuộc đời mới bên tình yêu mới. Có thể nói, Dạ Ngân đã tạo nên một sự đột phá trong việc khai thác đề tài về thân phận người phụ nữ và giúp người phụ nữ đi tìm lại bản ngã của mình.

2.3. Tiếng nói giải phóng nhu cầu bản năng của người phụ nữ

Văn học sau đổi mới đã có sự dịch chuyển trong điểm nhìn về người phụ nữ. Nếu

trước đây, người phụ nữ thường chỉ được miêu tả bằng những tính từ: hi sinh, cần cù, lam lũ...thì giờ đây, trong bối cảnh văn chương gắn với hiện thực cuộc sống, người phụ nữ được tác giả soi rọi từ những góc khuất sâu thẳm trong tâm hồn. Hơn ai hết, họ cũng có những nhu cầu bản năng rất riêng. “Tính dục là nhu cầu, là đời sống của nữ giới, là tự do cá nhân” (Nguyen, 2016, p.18). Họ cũng thêm khát những ái ân, hạnh phúc. Tiểu thuyết *Gia đình bé mọn* đã mở ra một chân trời mới cho người phụ nữ như Tiệp. Ở không gian của *Gia đình bé mọn*, Tiệp được quyền tự quyết định số phận, tự định đoạt lấy cuộc đời mình chứ không phải phụ thuộc vào người khác. Đó là chân dung của một nhà văn Tiệp dám yêu, dám sống, dám chịu trách nhiệm về những gì mình làm. Câu chuyện văn chương không chỉ dừng lại ở việc ngợi ca chí khí anh hùng, không chỉ vinh danh những anh hùng chiến trận; không chỉ là câu chuyện của đấng nam nhi mà còn là sự khai thác về tình cảm, suy nghĩ và những khát khao hạnh phúc rất riêng của người phụ nữ.

Nhân vật Tiệp được xây dựng với kiểu người phụ nữ táo bạo. Cô dám ngang nhiên lật đổ hoàn toàn hình mẫu phụ nữ truyền thống. Cô cảm thấy chật chội, bức bối trong hôn nhân và đi tìm một tình yêu mới. Tiệp chưa li hôn với Tuyên nhưng đã mạnh dạn tìm đến những người đàn ông khác mặc dù luận xã hội. Đó phải chăng là một cách để cô giải tỏa bản thân và mạnh mẽ ý định thoát khỏi không gian gia đình truyền thống.

Tiếng nói nữ quyền biểu hiện qua bản năng tự nhiên của Tiệp. Một nhà văn nữ viết về hình ảnh một phụ nữ khát khao cháy bỏng với tình dục là điều không hề dễ dàng. Bởi “sex” là một đề tài nhạy cảm trong văn học. Tiệp đã đến với chú Công trong sự chớp nhoáng của ái ân “Tiệp luôn thấy trên từng tế bào của mình sự khơi dậy râm ran của dâng hiến và kí kết” (Da Ngan, 2006, p.78). Cuộc tình lén lút ấy tuy không mang lại một tương lai cho Tiệp nhưng đã phần nào giúp cô tìm lại bản thể của chính mình. Trong căn phòng ấy “Tiệp thấy mình bông bênh như thiếu nữ” (Dạ Ngân, 2006, p.89, một cảm giác thỏa mãn lan tỏa khắp người cô.

Cuộc tình thứ hai với nhà văn Đính, Tiệp như tìm thấy thời thanh xuân của mình. “Nàng không từ chối sự đụng chạm trai gái ấy, bông bênh như thấy mình đang được đui vào một miền phiêu lưu” (Dạ Ngân, 2006, p.90. Cô đã không ngần ngại thể hiện sự sung sướng, thỏa mãn trong những lần gặp gỡ Đính. Hai người được vui, được yêu, được làm tình, được sống trọn cho nhau những thời khắc đẹp đẽ nhất.

Dường như “Nhà văn Dạ Ngân trong *Gia đình bé mọn* cũng đã miêu tả một cách chân thực, sống động những đam mê trần tục, những khát khao nhân bản của nhân vật Tiệp” (Nguyen, 2016, p.94). Tiệp bạo dạn với nhu cầu bản năng cũng là lúc Tiệp đập đổ mọi khuôn khổ mà xã hội gán ghép cho người phụ nữ từ bao đời nay. Đã đến lúc, người phụ nữ như Tiệp và bao cảnh đời phụ nữ khác cần được sống là chính mình.

Tiếng nói nữ quyền biểu hiện qua sự dâng hiến và thăng hoa của Tiệp. Đến với Đính, Tiệp tìm được tình yêu đích thực của cuộc đời mình. Từ tình yêu ấy, cô còn được thỏa mãn cả những khát khao tình dục, thứ mà cô không thể có được khi ở bên Tuyên. Tiệp như trút

bỏ được sự thụ động, chờ đợi mà bao lâu nay phụ nữ được quy định là phải như thế. Tiệp bạo dạn và chủ động trong cuộc tình với Đính.

Nàng trôi trên người Đính như ban nãy Đính đã cẩn trọng với từng xăng-ti-mét thịt da nàng. Tiệp thấy mình bạo dạn và lão luyện, sự nhịp nhàng của thịt da dằm thắm, ngọt ngào. Từ thế thủ nàng đã ào sang thế chủ, một cực khác với lần đầu, nàng bốc cháy từ gót chân đến đỉnh đầu và thật sự không biết mình đang bồng bênh ở đâu, chính danh hay không chính danh, tà dâm hay không tà dâm, chỉ thấy mình đứng là mình trong tưởng tượng, thỏa mãn một cách hài hòa, sâu sắc. (Da Ngan, 2006, p.157)

Những cảm xúc về da thịt dường như thật bất tận và hoàn hảo. Tiệp được yêu, được thăng hoa trong cảm xúc vô tận của tình yêu và tình dục.

Mùi da thịt của hai người trong giấc ngủ chập chờn bùi bùi, da diết. Mọi thứ lại bồng bênh và dường như nó hoàn hảo và tận cùng hơn, địa ngục và thiên đường, trần trụi và thiêng liêng, nàng chưa như thế bao giờ. (Da Ngan, 2006, p.157)

Sự tận hưởng những khoái cảm tình dục của Tiệp đã nói lên tiếng nói bình đẳng về giới trong đời sống bản năng của con người. Không chỉ nam giới mới có quyền được thể hiện bản năng và không chỉ nam giới mới có quyền chủ động trong các cuộc làm tình, nữ giới cũng có nhu cầu đó và hoàn toàn có thể chủ động trong cuộc yêu. Giá trị nhân văn mà *Gia đình bé mọn* mang lại là nhà văn đã cho người phụ nữ được làm lại cuộc đời với một tình yêu đích thực. Nhà văn đã mở một con đường cho Tiệp được giải phóng nhu cầu tình cảm, nhu cầu bản năng của người phụ nữ trước những định kiến của xã hội. Tiệp đã vượt qua được dư luận xã hội để khẳng định bản thân mình. Từ cuộc đời của Tiệp, Dạ Ngân đã nói lên tiếng lòng của bao nhiêu thân phận, bao nhiêu cảnh đời còn chưa tìm được hướng đi. Và hơn hết, đó là nhu cầu tự khẳng định về giới nữ.

3. Kết luận

Dạ Ngân đã khẳng định được tên tuổi mình trên văn đàn với những tác phẩm viết về phụ nữ. Nhà văn tập trung vào việc miêu tả, phân tích và phát ngôn cho nhân vật nữ để khẳng định bản thể người nữ từ góc nhìn nữ quyền. *Gia đình bé mọn* thật sự ghi dấu ấn với mẫu hình nhân vật nữ có suy nghĩ và hành động táo bạo. Nhân vật Tiệp đã đương đầu chống cự với cả dòng tộc để có được sự tự do trong hôn nhân. Tiệp đã giành thế chủ động trong việc định đoạt cuộc đời mình với Tuyên và đường hoàng làm lại cuộc đời. Tác phẩm mang đậm giá trị nhân văn trong việc giải phóng người phụ nữ khỏi sự cùng cực, đau khổ và bức bối trong hôn nhân. Câu chuyện cuộc đời của Tiệp đã tạo nên giá trị lan tỏa trong việc giúp phụ nữ tìm lại bản ngã, ý thức lại bản thân và mạnh dạn đi tìm hạnh phúc cho cuộc đời mình.

❖ **Tuyên bố về quyền lợi:** Tác giả xác nhận hoàn toàn không có xung đột về quyền lợi.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bich Thu (2015). *Văn học Việt Nam hiện đại sáng tạo và tiếp nhận* [Vietnamese literature is modern, creative and receptive]. Hanoi: Young Publishing House.
- Da Ngan (2006). *Gia đình bé nhỏ* [Little family]. Hanoi: Writers Association Publishing House.
- Nguyen, T. H. (2020). Tu tưởng của Simone de Beauvoir về văn đề nữ quyền trong tác phẩm "Giới tính thứ hai" [Simone de Beauvoir's thoughts on feminism in "The Second Sex"]. Retrieved from <https://www.chungta.com/nd/tu-lieu-tra-cuu/tu-tuong-cua-simone-de-beauvoir-ve-van-de-nu-quyen.html>
- Nguyen, T. H. P. (2016). *Tiểu thuyết Việt Nam đương đại nhìn từ góc độ diễn ngôn* [Contemporary Vietnamese fiction from a discursive point of view]. Hanoi: Education Publishing House.
- Phan, T. A. (2019). *Diễn ngôn về giới nữ và số phận người phụ nữ qua một vài truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tú* [Discourse on women and the fate of women through some short stories of Nguyễn Ngọc Tú]. National Workshop on Literature and Gender.
- Phung, G. T., & Tran, T. K. (2016). *Văn học và giới nữ (Một số văn đề lý luận và lịch sử)* [Literature and women (Some theoretical and historical issues)]. Hanoi: World Publishing House.
- Tran, V. T. (2007). *Tương tác thể loại trong văn xuôi Việt Nam đương đại* [Genre interaction in contemporary Vietnamese prose]. Ho Chi Minh City: Ho Chi Minh City National University Publishing House.
-

**AN ANALYSIS OF THE NOVEL GIA DINH BE MON BY DA NGAN
FROM THE FEMINIST THEORY****Ngô Thị Kiều Oanh**

Thu Dau Mot University, Vietnam

Corresponding author: Ngô Thị Kiều Oanh – Email: ngothikieuoanh87@gmail.com

Received: August 04, 2021; Revised: September 12, 2021; Accepted: October 20, 2021

ABSTRACT

Da Ngan is a female writer who has significantly contributed to literary innovation since 1986. The author is very successful and created a deep impression with works written on family topics. It can be said that Da Ngan's compositions have focused on the images of female from the feminist theory. In this article, we present a literature review of research from the feminist theory and the theoretical framework for the study. From the theoretical basis, we analyzed Da Ngan's novel "Gia đình bé nhỏ" (Little Family). We focused on three aspects to analyze and clarify the feminist traits of the work: voices of resistance about war arranged marriages, the voice that fights for the right to personal happiness and finally the voice that instinctively unleashes the woman.

Keywords: Da Ngan; feminist theory; *Gia đình bé nhỏ* novel; modern Vietnamese literature; novel